

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC

Ngành: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

ÁP DỤNG KHÓA NĂM 2021

(Đính kèm Quyết định số 1970 /QĐ-KHTN, ngày 28 /12/2021)

1. Loại chương trình đào tạo:

- Chương trình nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 1 – PT1*)
- Chương trình định hướng nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 2 – PT2*)
- Chương trình định hướng ứng dụng (*dưới đây gọi là Phương thức 3 – PT3*)

2. Khung chương trình:

a. Thời gian đào tạo: chính qui 2 năm (24 tháng)

b. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Loại chương trình	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ			Luận văn
		Kiến thức chung	Kiến thức cơ sở và CN		
		(Triết, ngoại ngữ)	Bắt buộc	Tự chọn	
Phương thức 1	60	3	16	21	20
Phương thức 2	60	3	16	26	15
Phương thức 3	60	3	16	32	9

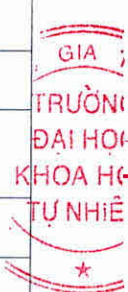
c. Khung chương trình

Stt	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
A		Phần kiến thức chung	3		
1.	MTR	Triết học	3	3	0
2.	MNN	Ngoại ngữ			
B		Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành			
B.1		Môn học bắt buộc	16		
1.	MNC	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0
2.	MMT001	Các nguyên lý khoa học môi trường	2	2	0
3.	MMT002	Sinh thái môi trường	3	2	1
4.	MMT003	Địa học môi trường ứng dụng	3	2	1
5.	MMT004	Hóa môi trường nâng cao	3	2	1
6.	MMT005	Viễn thám và GIS ứng dụng	3	2	1
B.2		Môn học tự chọn			



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

Stt	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
1.	MMT006	Tài nguyên nước và sử dụng hợp lý	3	2	1
2.	MMT007	Sinh thái-Môi trường đất ngập nước	3	2	1
3.	MMT008	Các phương pháp phân tích môi trường hiện đại	3	2	1
4.	MMT009	Quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường	3	2	1
5.	MMT010	Công nghệ xử lý nước thải	3	2	1
6.	MMT012	Phân tích hệ thống trong quản lý môi trường	3	2	1
7.	MMT014	Đánh giá tác động môi trường	2	2	0
8.	MMT015	Mô hình hóa môi trường	3	2	1
9.	MMT016	Phương pháp phân tích số liệu trong môi trường	3	2	1
10.	MMT017	Đánh giá rủi ro môi trường	2	2	0
11.	MMT018	Kinh tế môi trường	2	2	
12.	MMT024	Quản lý môi trường	2	2	0
13.	MMT019	Biến đổi khí hậu và chính sách môi trường toàn cầu	2	2	0
14.	MMT020	Chuyên đề kiến thức nâng cao	3	2	1
15.	MMT021	Vi sinh môi trường	3	2	1
16.	MMT039	Năng lượng và môi trường	3	2	1
17.	MMT022	Độc học môi trường	2	2	0
18.	MMT023	Quản trị tài sản trí tuệ & chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên & công nghệ	3	3	0
19.		Các môn học thuộc ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường	≤ 15		
C	MLV	Luận văn tốt nghiệp			
1	PT 1	Luận văn + Bài báo khoa học (*)	20		
2	PT 2	Luận văn	15		
3	PT 3	Luận văn	9		



(*) Bài báo khoa học:

- Trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ học viên phải là tác giả chính (*đúng tên đầu trong nhóm tác giả*) của ít nhất 1 bài báo khoa học công bố nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn. Bài báo phải được đăng hoặc chấp nhận đăng trong các Tạp chí,

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

Kỷ yếu khoa học được tính điểm thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước qui định.

- Tên Trường đại học Khoa học Tự nhiên, tên ĐHQG-HCM phải ghi vào thông tin tên học viên trong các bài báo khoa học, cách trình bày như sau:

Tiếng Việt:

Ví dụ họ tên học viên: Nguyễn Văn A ^{(1).}^{(2).}⁽³⁾

⁽¹⁾ PTN cấp khoa hoặc /Bộ môn (nếu có nhu cầu ghi), **PTN cấp Trường/Trung tâm/Viện/Khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam** (hai cấp độ tổ chức được in đậm là bắt buộc phải ghi; cấp PTN thuộc Khoa/Bộ môn là không bắt buộc)

⁽²⁾ Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

⁽³⁾ Đơn vị ngoài (do học viên đăng ký, có xác nhận của CBHD trong đề cương)

Tiếng Anh:

Ví dụ họ tên học viên: Nguyen Van A ^{(1).}^{(2).}⁽³⁾

⁽¹⁾ Laboratory.../Department..., **Laboratory/Center/Institute/Faculty, University of Science, Ho Chi Minh City, Vietnam** (hai cấp in đậm là bắt buộc phải ghi)

⁽²⁾ Vietnam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam

⁽³⁾ Others

